

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: CÁC NGHỀ PHỔ BIẾN - NGÀY 20/11
(Số tuần: 4 Từ ngày 10 tháng 11 năm 2025 đến ngày 05 tháng 12 năm 2025)

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
TT	Mục tiêu			
1. Lĩnh vực phát triển thể chất				
a) Phát triển vận động				
1	- Trẻ có thể thực hiện đúng, đủ, thuần thục các động tác của bài tập thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc, bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp.	- Hô hấp: Thổi nơ - Tay: Hai tay đánh xoay tròn trước ngực, đưa lên cao. - Lưng, bụng: Quay người sang trái, sang phải kết hợp tay chống hông, hoặc 2 tay dang ngang, chân bước sang phải, sang trái. - Chân: Nhảy lên đưa 2 chân sang ngang; Nhảy lên đưa một chân về phía trước, một chân về phía sau.	* HD học: - Hô hấp: Thổi nơ - Tay: Hai tay đánh xoay tròn trước ngực, đưa lên cao. - Lưng, bụng: Quay người sang trái, sang phải kết hợp tay chống hông, hoặc 2 tay dang ngang, chân bước sang phải, sang trái. - Chân: Nhảy lên đưa 2 chân sang ngang; Nhảy lên đưa một chân về phía trước, một chân về phía sau. * HD chơi: + Trò chơi: Dệt vải	
3	- Trẻ biết kiểm soát được vận động: Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh.	- Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh	- HD học: + <i>Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh.</i> - HD chơi: + <i>Trò chơi: Người tài xế giỏi.</i>	
5	- Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập: Bò dích dắc qua 7 điểm; Trèo lên xuống 7 giống thang; Bật xa 40 - 50cm.	- Bò dích dắc qua 7 điểm; - Trèo lên xuống 7 giống thang; - Bật xa 40 - 50cm	- HD học: + <i>Bò dích dắc qua 7 điểm;</i> + <i>Trèo lên xuống 7 giống thang;</i> + <i>Bật xa 40 - 50cm.</i> - HD chơi: + Trò chơi: Ai nhanh nhất. + <i>Trò chơi vận động:</i>	

			<i>Chạy nhanh lấy đúng tranh; Người chăn nuôi giỏi</i>	
7	- Trẻ biết phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt trong hoạt động: Cắt được theo đường viền của hình vẽ; Xếp chồng 12-15 khối theo mẫu.	- Lắp ráp - Xé, cắt đường vòng cung.	- HD chơi: + Góc xây dựng: Xây dựng trang trại chăn nuôi; xây dựng công viên; xây dựng bản văn hoá dân tộc thái; xây dựng bệnh viện của bé. + Xé dán đồ dùng, sản phẩm của nghề nông. + Cắt dán đồ dùng một số nghề.	
b) Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe				
14	- Trẻ có một số hành vi và thói quen tốt trong vệ sinh, phòng bệnh: Ra nắng đội mũ, đi tất, mặc áo ấm khi trời lạnh; Nói với người lớn khi bị đau, chảy máu hoặc sốt...	- Lựa chọn và sử dụng trang phục phù hợp với thời tiết. - Ích lợi của việc mặc trang phục phù hợp với thời tiết - Nhận biết một số biểu hiện khi ốm (Ho, sổ mũi, sốt, đau đầu, đau bụng), nguyên nhân và cách phòng tránh (Ho, sổ mũi, sốt, đau đầu, mặc quần áo phù hợp với thời tiết, không tắm nước lạnh, vệ sinh thân thể sạch sẽ).	- HD học: + Trò chuyện với trẻ về ích lợi của việc mặc trang phục phù hợp với thời tiết của mùa đông. + Cho trẻ xem video và trò chuyện về một số biểu hiện khi ốm, nguyên nhân và cách phòng tránh + Hát: Tôi bị ốm - HD chơi + Thực hành: Kể về một số biểu hiện khi bị ốm - HD lao động + Thực hành lựa chọn và mặc trang phục phù hợp với thời tiết mùa đông.	
19	- Trẻ thực hiện đúng một số quy định ở nơi công cộng về an toàn: Không leo trèo cây, ban công,	- Một số quy định ở nơi công cộng về an toàn (Không leo trèo cây, ban công, tường rào, không đến gần trang trại chăn nuôi, nơi sản	- HD học: + Xem hình ảnh về những quy định ở nơi công cộng. + Trò chuyện về tác hại của việc: Leo	

	tường rào, không đến gần trang trại chăn nuôi, nơi sản xuất có máy móc nguy hiểm.	xuất có máy móc nguy hiểm)	trèo cây, ban công, tường rào, đến gần trang trại chăn nuôi, nơi sản xuất có máy móc nguy hiểm. - HĐ chơi: + Trò chơi: Bé nào chọn đúng	
2. Lĩnh vực phát triển nhận thức				
a) Khám phá khoa học				
25	- Trẻ biết thể hiện hiểu biết về đồ dùng, sản phẩm của một số nghề qua hoạt động chơi, âm nhạc và tạo hình.		- HĐ học: + Hát: Lớn lên cháu lái máy cày; cháu yêu cô thợ dệt; cháu yêu cô chú công nhân. + Vẽ đồ dùng, sản phẩm của một số nghề. - HĐ chơi: + Trò chơi học tập: Người chăn nuôi giỏi.	
b) Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán				
28	- Trẻ biết quan tâm đến các con số như thích nói về số lượng và đếm trong phạm vi 7.	- Đếm trong phạm vi 7 và đếm theo khả năng.	- HĐ học: + <i>Củng cố nhận biết số lượng 7, nhận biết chữ số 7, số thứ tự trong phạm vi 7.</i> + Ôn đếm số lượng trong phạm vi 7 + Đếm số lượng đồ dùng, sản phẩm của nghề nông, nghề truyền thống của dân tộc thái, nghề dịch vụ và đếm theo khả năng - HĐ chơi: + Thực hành: Đếm đồ dùng, sản phẩm của nghề nông, nghề dịch vụ...bằng tiếng việt, tiếng anh. + Thực hành: So sánh số lượng của 3 nhóm đối tượng trong phạm	
29	- Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 7 và đếm theo khả năng			
30	- Trẻ biết so sánh số lượng của 3 nhóm đối tượng trong phạm vi 7 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả: Bằng nhau, nhiều hơn, ít			

	hơn, ít nhất.		vi 7 bằng các cách khác nhau	
31	- Trẻ biết gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 7 và đếm	- Gộp/tách các nhóm đối tượng trong phạm vi 7 bằng các cách khác nhau và đếm	- HĐ học: + Tách/ gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 7. - HĐ chơi: + Thực hành: Cùng cô tách/ gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 7.	
32	- Trẻ biết tách một nhóm đối tượng trong phạm vi 7 thành 2 nhóm bằng các cách khác nhau.			
38	- Trẻ biết gọi tên và tạo ra một số hình hình học bằng các cách khác nhau.	- Tạo ra một số hình hình học bằng các cách khác nhau (Gấp, xếp, đan...)	- HĐ học: + Ôn các hình tròn, tam giác, vuông, chữ nhật. + Thực hành: Tạo ra một số hình hình học bằng các cách khác nhau: Que tính, dây len, nan tre, sỏi, hạt... (Gấp, xếp, đan) - HĐ chơi: + Cho trẻ sử dụng các vật liệu để tạo ra một số hình hình học để xếp theo ý thích và theo yêu cầu. + Cho trẻ gọi tên hình tròn, tam giác, vuông, chữ nhật bằng tiếng anh.	
c) Khám phá xã hội				
47	- Trẻ biết nói đặc điểm và sự khác nhau của một số nghề (Nghề nông, đan lát, nghề may, nghề xây dựng, nghề làm dầu...). Ví dụ: nói “ Nghề nông làm ra lúa	- Tên gọi, công cụ, sản phẩm, các hoạt động và ý nghĩa của các nghề phổ biến, nghề truyền thống của địa phương: Làm ruộng, làm nương, đan lát, dệt thổ cẩm, gạo tám, khoai, sắn, ngô, sắn củ...	+ Trò chuyện về tên gọi, công cụ, sản phẩm, các hoạt động và ý nghĩa của các nghề truyền thống của địa phương, nghề truyền thống của dân tộc thái, nghề dịch vụ. + Thực hành: Kể về nghề nghiệp của bố mẹ,	

	gạo, nghề xây dựng làm nên những ngôi nhà mới...”		nghề truyền thống của địa phương... + Trò chuyện về nghề nông. + Trò chuyện về nghề dịch vụ. + Trải nghiệm: Làm cơm lam (ST) + Trò chuyện về một số nghề phổ biến của địa phương. + Trải nghiệm: Đan lát, bóc sắn, bóc lạc, tẽ ngô (ST), đóng túi các sản phẩm của nghề nông. + Trải nghiệm: Cắt tia quả; làm bánh; pha nước cam, chanh, các món ăn của dân tộc thái; Bán hàng, cắt tóc (ST) - HĐ chơi: + Trò chơi học tập: Người đưa thư; Cửa hàng bán hoa.	
48	- Trẻ biết kể tên và nói về hoạt động nổi bật của ngày lễ hội: Ngày nhà giáo Việt Nam 20/11.	- Đặc điểm nổi bật của ngày lễ hội: Ngày nhà giáo Việt Nam 20/11.	- HĐ học: + Trò chuyện về ngày nhà giáo Việt Nam 20/11. + Trải nghiệm: Làm bưu thiếp, gói quà, cắm hoa... (ST)	
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ				
50	- Trẻ thực hiện được các yêu cầu trong hoạt động tập thể, ví dụ "Các bạn có tên bắt đầu bằng chữ cái T đứng sang bên phải, Các bạn có tên bắt đầu bằng chữ H đứng	- Hiểu và làm theo được 2-3 yêu cầu liên tiếp: Lấy dụng cụ, sản phẩm của một số nghề. - Nghe và làm theo một số yêu cầu đơn giản, phù hợp lứa tuổi bằng tiếng Anh: Xếp hàng tập thể dục, ca múa hát tập thể...	- HĐ học: + Thực hành gọi tên bằng tiếng việt, tiếng anh và làm theo về các công việc, dụng cụ, sản phẩm của một số nghề truyền thống địa phương, nghề truyền thống của dân tộc thái, nghề dịch vụ. xếp hàng tập thể dục, ca múa hát	

	sang bên trái",... - Nghe và thực hiện được 2-3 yêu cầu liên tiếp đơn giản bằng tiếng Anh.		tập thể...	
51	- Trẻ hiểu nghĩa từ khái quát: Nghề truyền thống của địa phương, nghề truyền thống của dân tộc thái, nghề dịch vụ. - Trẻ nghe và nhận diện, nhận biết được một số từ chỉ một số nghề (Nghề giáo viên, cô thợ may, bác sỹ, lái xe, xây dựng, nghề nông...) hành động đơn giản (Cuốc đất, cấy lúa, gặt lúa, dệt vải, đảo vữa...) bằng tiếng Anh.	- Hiểu các từ khái quát, từ trái nghĩa: Nghề truyền thống địa phương (Nghề nông, nghề xây dựng); Nghề truyền thống của dân tộc thái (Nghề dệt, Nghề đan nát...); Nghề dịch vụ (Nghề thợ may, nghề bán hàng) - Nghe từ chỉ người, tên gọi, đồ dùng và hành động đơn giản của một số nghề quen thuộc bằng tiếng anh (Nghề giáo viên, cô thợ may, bác sỹ, lái xe, xây dựng, nghề nông...) hành động đơn giản (Cuốc đất, cấy lúa, gặt lúa, dệt vải, đảo vữa...)	HD học: + Xem video về nghề truyền thống của địa phương, nghề truyền thống của dân tộc thái, nghề dịch vụ. + Cho trẻ nghe từ quen thuộc bằng tiếng anh: Nghề giáo viên, cô thợ may, bác sỹ, lái xe, xây dựng, nghề nông...) hành động đơn giản (Cuốc đất, cấy lúa, gặt lúa, dệt vải, đảo vữa... qua video. Trẻ nói theo bằng tiếng anh qua video. HD chơi: + Trò chơi: Hãy làm theo yêu cầu của tôi (bằng tiếng anh).	
52	- Trẻ biết lắng nghe và nhận xét ý kiến của người đối thoại: Nghe và thực hiện được theo hướng dẫn bằng cử chỉ, hành động hoặc lời nói (1-3 từ) khi tham gia các trò chơi đơn giản, phù	- Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi.	- HD học: + Nghe bài hát: Xe chỉ luôn kim, bài ca xây dựng... + Nghe bài thơ: Cô giáo của con... + Đồng dao: Rênh rênh, ràng ràng... - HD chơi: + Trò chơi: Chỉ nhanh nói đúng	

	hợp bằng tiếng Anh về các nghề phổ biến- Ngày 20/11.			
53	Trẻ biết kể rõ ràng, có trình tự về sự việc, hiện tượng nào đó để người nghe có thể hiểu được, nói rõ ràng.	- Phát âm các tiếng có phụ âm đầu, phụ âm cuối gần giống nhau và các thanh điệu về một số nghề trong xã hội, nghề truyền thống của địa phương; ngày nhà giáo Việt Nam 20/11. - Nhắc lại được, nói được một số từ tiếng Anh thông dụng chỉ tên nghề, tên gọi, đồ dùng, dụng cụ của một số nghề và hành động đơn giản, quen thuộc bằng tiếng Anh (Giáo viên, bác sĩ, thợ may, lái xe, viên phấn, máy khâu, ống nghe, kim tiêm, cái cuốc, cái liềm, dao xây, bay xây...).	- HĐ chơi: + Thực hành: Kể về nghề của bố mẹ. (sử dụng tiếng anh) + Thực hành gọi tên các công cụ, sản phẩm, các hoạt động của các nghề phổ biến, nghề truyền thống của địa phương, ngày nhà giáo Việt Nam 20/11. + Trò chơi HT. Kể đủ 3 thứ. + Trò chơi: Chỉ nhanh nói đúng các đồ dùng, dụng cụ của một số nghề (bằng tiếng anh).	
54	-Trẻ biết sử dụng được các từ chỉ về Tên gọi, công cụ, sản phẩm, các hoạt động của các nghề phổ biến, nghề truyền thống của địa phương phù hợp với ngữ cảnh - Trẻ có thể nhắc lại được, nói được từ chỉ tên nghề, các đồ dùng, dụng cụ của một số nghề và hoạt động trong phạm vi từ vựng tiếng Anh được làm quen.			
55	- Trẻ có thể dùng được câu khẳng định, câu phủ định, câu mệnh lệnh về các nghề truyền thống của địa phương, nghề truyền	- Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân rõ ràng, dễ hiểu bằng các câu khẳng định, câu phủ định, câu mệnh lệnh về các nghề phổ biến trong xã hội, nghề	- HĐ học: + Xem video về các hoạt động của các nghề, nghề truyền thống của địa phương + Trò chuyện về các nghề trong xã hội, nghề truyền thống của	

	thống của dân tộc thái, nghề dịch vụ, ngày 20/11.	truyền thống của địa phương, ngày 20/11.	địa phương, nghề của bố mẹ trẻ, ngày 20/11. + Trò chuyện về nhu cầu, hiểu biết của bản thân về một số nghề phổ biến... + Thực hành sử dụng các câu khẳng định: Lớn lên con sẽ làm Bác sĩ để con chữa bệnh cho mọi người;	
57	- Trẻ có khả năng đọc biểu cảm bài thơ: Chiếc cầu mới, Hạt gạo làng ta, Chiếc kim khâu, Cô giáo của con đồng dao: Rềnh rềnh ràn ràn, dích dích dắc dắc...	- Đọc thơ: Chiếc cầu mới, Hạt gạo làng ta, Chiếc kim khâu, Cô giáo của con, đồng dao: Rềnh rềnh ràn ràn, dích dích dắc dắc...	- HD học: + <i>Thơ: Cô giáo của con.</i> Hạt gạo làng ta, chiếc cầu mới chiếc kim khâu, + Đọc đồng dao: Rềnh rềnh ràn ràn, dích dích dắc dắc...	
62	- Trẻ biết chọn sách để đọc và xem.	- Xem và đọc các loại sách khác nhau. - Xem phim, tranh, ảnh về an toàn giao thông, truyện tranh Ebook và phim hoạt hình “tôi yêu Việt Nam”.	- HD chơi: + Góc thư viện: Xem sách: Truyện chim thợ may, ba anh em. + Nghe đọc sách: Thần sắt + Xem sách về các hoạt động, một số đồ dùng, dụng cụ của một số nghề trong xã hội. + Xem sách Ebook truyện tranh và phim hoạt hình “Tôi yêu Việt Nam” tập 10,11,12,13.	
63	- Trẻ biết kể truyện theo tranh minh họa và kinh nghiệm của bản thân.	- Kể truyện theo đồ vật, theo tranh truyện “Thần sắt”.	- HD chơi: + Kể truyện theo tranh minh họa (Thần sắt), và kể theo kinh nghiệm của bản thân.	

64	- Trẻ biết cách ”đọc sách” từ trái sang phải, từ trên xuống dưới, từ đầu sách đến cuối sách. - Trẻ đọc theo được thành tiếng một số từ thông dụng khi xem tranh minh họa chỉ các nghề, ngày 20/11, kí hiệu trong phạm vi từ vựng được làm quen bằng tiếng anh về chủ đề Các nghề phổ biến – ngày 20/11.	- Làm quen với cách đọc và viết tiếng việt. + Hướng đọc, viết: Từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới. + Hướng viết của các nét chữ: Đọc ngắt nghỉ sau các dấu + Phân biệt phần mở đầu và kết thúc của sách.	- HĐ chơi: + Xem sách về chủ đề nghề nghiệp - ngày nhà giáo Việt Nam 20/11. + Xem sách truyện tranh: Thần sắt. + Thực hành: Bé tập viết chữ cái u, ư	
66	- Trẻ có thể nhận dạng được chữ cái u, ư trong bảng chữ cái tiếng Việt.	- Nhận dạng các chữ cái u, ư	- HĐ học: + <i>LQ chữ cái</i> u, ư (ST) - HĐ chơi: + Trò chơi: tìm chữ cái theo hiệu lệnh; Tay rơi.	
67	- Trẻ biết tô đồ các nét chữ cái u, ư - Trẻ tô màu được một số nét chữ cái tiếng anh trong chủ đề Các nghề phổ biến, ngày 20/11	- Tập tô các nét chữ cái u, ư - Tô màu một số nét chữ cái, từ tiếng anh quen thuộc trong chủ đề Các nghề phổ biến, ngày 20/11	- HĐ học: + <i>Tập tô chữ cái:</i> u, ư - HĐ chơi: + TCVCC: Bé xếp chữ cái u, ư + Tô màu chữ cái tiếng anh: a,b,c + Từ tiếng anh Bạn trai, bạn gái, bố, mẹ...	
4. Lĩnh vực phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội				
74	- Trẻ biết tự làm một số việc đơn giản hằng ngày như: Vệ sinh cá nhân, trực nhật, chơi...	- Chủ động và độc lập trong một số hoạt động.	- HĐ vệ sinh: + Rèn kỹ năng: Rửa tay bằng xà phòng, rửa mặt, chải tóc... - HĐ lao động + Rèn kỹ năng: Mặc	

			và cởi quần áo. Quét lớp, nhặt rác xung quanh trường, lau chùi các giá đồ chơi...	
85	- Trẻ biết lắng nghe ý kiến, trao đổi, thỏa thuận, chia sẻ kinh nghiệm với bạn. - Dễ hoà đồng với bạn bè trong nhóm chơi. - Thích chia sẻ cảm xúc, kinh nghiệm, đồ dùng đồ chơi với những người gần gũi; Thể hiện sự thân thiện, đoàn kết với bạn bè.	- Quan tâm, chia sẻ, giúp đỡ bạn.	- HĐ học: + Trò chuyện với trẻ về sự quan tâm, chia sẻ, giúp đỡ bạn. + Quan sát và đàm thoại về sự quan tâm, chia sẻ, giúp đỡ người khác khi gặp khó khăn. + Thực hành giúp đỡ bạn khi bạn gặp khó khăn (Chưa cài được quay dép...) + Rèn kỹ năng: Giúp đỡ, chia sẻ, đồng cảm với người khác; Kỹ năng tự tin trước đám đông (ST): Kỹ năng thể hiện cảm xúc của bản thân phù hợp với hoàn cảnh (ST) - HĐ chơi: + Góc phân vai: Chơi bán hàng, nấu ăn, Gia đình, Bác sĩ, Lái xe....	
5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ				
93	Trẻ chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, nhún nhảy, lắc lư thể hiện động tác minh họa phù hợp) theo bài hát, bản nhạc về các nghề, ngày 20/11; thích nghe và đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ; thích nghe và kể câu chuyện về các nghề, ngày 20/11.	- Nghe và nhận biết các thể loại âm nhạc khác nhau về chủ đề Các nghề phổ biến, ngày 20/11. - Nghe và nhận ra sắc thái (Vui, buồn, tình cảm tha thiết) của các bài hát, bản nhạc: Xe chỉ luân kim, Bài ca xây dựng, Hạt gạo làng ta, Cô giáo em - Nghe và đọc thơ: Chiếc cầu mới, Hạt gạo làng ta, Chiếc	- HĐ học: + Nghe các bài hát: Xe chỉ luân kim; Bài ca xây dựng; Hạt gạo làng ta; Cô giáo em. Nghe đọc thơ: Chiếc cầu mới, Hạt gạo làng ta, Chiếc kim khâu, Cô giáo của con, nghe ca dao đồng dao: Rềnh rềnh, rành rành; Dích dích dắc dắc, nghe kể truyện: Hai anh em. - HĐ chơi: + Nghe bài hát tiếng Anh: Doctor	

	Nghe bài thơ, bài hát, truyện tranh bằng Tiếng Anh rất đơn giản, đơn giản, phù hợp với lứa tuổi.	kim khâu, Cô giáo của con; Đọc ca dao, đồng dao: Rền rền, rành rành; Dích dích dắc dắc; nghe chuyện: Hai anh em - Nghe bài hát đơn giản bằng tiếng Anh về một số nghề: Doctor		
94	- Trẻ biết hát đúng giai điệu, lời ca hát diễn cảm phù hợp với sắc thái của các bài hát: Lớn lên cháu lái máy cày. Cháu yêu cô chú công nhân, Bác đưa thư vui tính, cháu yêu cô thợ dệt, cô giáo miền xuôi... qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ. - Trẻ có thể hát theo được bài hát tiếng anh trong chủ đề “Các nghề phổ biến - ngày 20/11”.	- Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái tình cảm của bài hát: Lớn lên cháu lái máy cày. Cháu yêu cô chú công nhân, Bác đưa thư vui tính, cháu yêu cô thợ dệt, Cô giáo miền xuôi. Hát theo bài hát tiếng anh: Doctor.	- HĐ học: + <i>Hát: Lớn lên cháu lái máy cày. Cháu yêu cô chú công nhân, Bác đưa thư vui tính, cháu yêu cô thợ dệt, Cô giáo miền xuôi</i> + <i>Hát theo bài hát tiếng Anh: Doctor</i>	
95	- Trẻ có thể vận động nhịp nhàng theo giai điệu, phù hợp với sắc thái, nhịp điệu của bài hát: Lớn lên cháu lái máy cày., Bác đưa thư vui tính, cháu yêu cô thợ dệt.	- Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu và thể hiện sắc thái phù hợp với các bài hát: Bác đưa thư vui tính, cháu thương chú Bộ Đội. - Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo tiết tấu chậm bài: Cháu yêu cô thợ dệt, gõ đệm theo tiết tấu phối hợp bài: Cháu yêu cô chú công nhân. Lớn lên cháu	HĐ học: + <i>Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu của bài hát: Bác đưa thư vui tính.</i> + <i>Gõ đệm theo tiết tấu chậm bài: Cháu yêu cô thợ dệt</i> + <i>Gõ đệm theo tiết tấu phối hợp: Lớn lên cháu lái máy cày</i> HĐ chơi: + <i>Trò chơi âm nhạc: Ai nhanh nhất, khiêu vũ với bóng.</i>	

		lái máy cày.		
97	- Trẻ biết phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối về các nghề phổ biến, ngày 20/11.	- Phối hợp các kỹ năng vẽ, để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét và bố cục. - Phối hợp các kỹ năng cắt dán để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng, đường nét, bố cục về nghề nghiệp: Cắt dán đồ dùng của một số nghề	- HĐ học: + <i>Vẽ quà tặng cô giáo (ST)</i> + <i>Nặn sản phẩm nghề nông.</i> + <i>Cắt dán đồ dùng của một số nghề</i> - HĐ chơi: + Vẽ dụng cụ, sản phẩm của các nghề.	
98	- Trẻ phối hợp các kỹ năng cắt dán để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối về Các nghề phổ biến - Ngày 20/11			
99	- Trẻ biết phối hợp các kỹ năng nặn để tạo thành sản phẩm có bố cục cân đối về Các nghề phổ biến - Ngày 20/11.	- Phối hợp các kỹ năng nặn để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng, đường nét, bố cục về nghề nghiệp: Nặn sản phẩm nghề nông.		
100	- Trẻ biết phối hợp các kỹ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc hài hòa, bố cục cân đối.	- Phối hợp các kỹ năng xếp hình để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng, đường nét, bố cục về nghề nghiệp: Xếp hình ngôi nhà, cầu, cổng, ô tô, tàu hỏa...	- HĐ chơi:	
			+ Thực hành: Xếp hình ngôi nhà, cầu, cổng, ô tô, tàu hỏa...	
105	- Trẻ biết đặt tên cho sản phẩm tạo hình.	- Đặt tên cho sản phẩm của mình	- HĐ học, chơi:	
			+ Thực hành: Cho trẻ đặt tên cho sản phẩm tạo hình của mình	

Thanh Nưa, ngày 03 tháng 11 năm 2025

CHUYÊN MÔN DUYỆT

NGƯỜI LẬP

Nguyễn Thị Duyên

Lù Thị Thanh Thủy

Cà Thị Thà